

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2022

**Tình hình quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội
(06 tháng – Năm 2022)**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội;
- Địa chỉ trụ sở chính: 20 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;
- Điện thoại: (+84) 24 38345153 Email: seaprodexhanoisph@gmail.com
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (*Viết bằng chữ: Một trăm tỷ đồng*);
- Mã chứng khoán: SPH (UPCoM);
- Mô hình quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội (Công ty): Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Tổng giám đốc.

Thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 16/11/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty báo cáo tình hình quản trị Công ty trong 06 tháng đầu năm 2022, cụ thể như sau:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	91/NQ-TSHN- ĐHĐCĐ	18/4/2022	<p>1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 của Công ty tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;</p> <p>2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) Công ty năm 2021 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;</p> <p>3. Không thông qua Tờ trình số 65/TTr-TSHN-</p>

		<p>HĐQT ngày 25/03/2022 về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;</p> <p>4. Thông qua Tờ trình số 03/TTr-TSHN-BKS ngày 25/03/2022 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trên cơ sở đề xuất của BKS;</p> <p>5. Thông qua Tờ trình số 66/TTr-TSHN-HĐQT ngày 25/03/2022 về việc báo cáo thù lao HĐQT, BKS trong năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022;</p> <p>6. Thông qua Tờ trình số 67/TTr-TSHN-HĐQT ngày 25/3/2022 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty;</p> <p>7. Thông qua Tờ trình số 68/TTr-TSHN-HĐQT ngày 25/03/2022 về việc thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;</p> <p>8. Không thông qua Tờ trình số 69/TTr-TSHN-HĐQT ngày 25/3/2022 về việc Thông qua toàn văn Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;</p> <p>9. Không thông qua Tờ trình số 70/TTr-TSHN-HĐQT ngày 25/3/2022 về việc Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty;</p> <p>10. Không thông qua Tờ trình số 71/TTr-TSHN-HĐQT ngày 25/3/2022 về việc Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty;</p> <p>11. Không thông qua Tờ trình số 04/TTr-TSHN-BKS ngày 25/3/2022 về việc thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;</p> <p>12. Thông qua kết quả bầu Thành viên HĐQT Công ty trúng cử nhiệm kỳ năm 2022 – 2026;</p> <p>13. Thông qua kết quả bầu Thành viên BKS Công ty trúng cử nhiệm kỳ năm 2022 – 2026;</p> <p>14. Điều khoản thi hành: Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/4/2022.</p>
--	--	--

II. Hội đồng quản trị Công ty (Báo cáo 06 tháng năm 2022)

1. Thông tin về Thành viên HĐQT Công ty:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Mai Xuân Phong	Chủ tịch HĐQT	18/4/2022	
2.	Ông Nguyễn Phú Cường	Phó Chủ tịch HĐQT	18/4/2022	
3.	Ông Nguyễn Thành Trung	Thành viên HĐQT	18/4/2022	
4.	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	18/4/2022	
5.	Ông Lê Văn Toàn	Thành viên HĐQT	26/6/2017	18/4/2022 Hết nhiệm kỳ
6	Bà Trần Thị Hiền	Thành viên HĐQT	18/4/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT Công ty:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Mai Xuân Phong	10 buổi	100%	
2.	Ông Nguyễn Phú Cường	10 buổi	100%	
3.	Ông Nguyễn Thành Trung	10 buổi	100%	
4.	Ông Phạm Quốc Anh	10 buổi	100%	
5.	Ông Lê Văn Toàn	4 buổi	100%	
6	Bà Trần Thị Hiền	6 buổi	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT Công ty đối với Ban Tổng giám đốc:

- HĐQT Công ty thường xuyên kiểm tra và giám sát chặt chẽ Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- HĐQT Công ty luôn theo dõi sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc;

- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc hàng tháng báo cáo chi tiết về tình hình hoạt động SXKD của tháng, lũy kế thực hiện đến tháng báo cáo. Hàng quý, HĐQT Công ty yêu cầu Ban Tổng giám đốc lập báo cáo tổng kết hàng quý và phương hướng thực hiện kế hoạch

SXKD của quý tiếp theo; báo cáo HĐQT về các hoạt động của Công ty nhằm bám sát việc thực hiện kế hoạch được ĐHCĐ giao và chủ động đưa giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty;

- Ban Tổng giám đốc thường xuyên tham khảo ý kiến và thông tin đến HĐQT Công ty các công việc liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty. Khi phát sinh các công việc liên quan đến thẩm quyền của HĐQT, do tính cấp thiết cần có sự thống nhất ý kiến của các thành viên HĐQT và cùng với yêu cầu kịp thời giải quyết tiến độ công việc, HĐQT Công ty sẽ tổ chức các kỳ họp HĐQT định kỳ, bất thường hoặc sẽ tổ chức họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng thủ tục quy định và được gửi đầy đủ tới các thành viên HĐQT và BKS của Công ty. Trong 6 tháng đầu năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 03 phiên họp trực tiếp và tổ chức họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản văn bản là: 07 lần và đã ban hành 15 Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT Công ty (nếu có): **Không có.**

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Công ty (Báo cáo 06 tháng năm 2022):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	11/NQ-TSHN-HĐQT	14/01/2022	Về việc Phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành công trình: Mua sắm vận chuyển và lắp đặt Tủ đông gió 500kg/mẻ tại Chi nhánh Công ty cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội – Xí nghiệp chế biến Thủy sản Xuân Thủy	4/5
2.	34/NQ-TSHN-HĐQT	25/02/2022	Về việc chốt danh sách cổ đông Công ty để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	5/5
3.	35/NQ-TSHN-HĐQT	25/02/2022	Về việc phê duyệt bổ sung đơn giá tiền lương năm 2021 của Chi nhánh Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội – Xí nghiệp chế biến Thủy sản Xuân Thủy	5/5
4.	36/NQ-TSHN-HĐQT	25/02/2022	Về việc tạm phê duyệt mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và lương Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Ban điều hành năm 2022	5/5
5.	61/NQ-TSHN-HĐQT	25/3/2022	Nghị quyết Phiên họp HĐQT Công ty cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội được tổ chức vào ngày 25/3/2022 (Phiên họp trực tiếp lần thứ nhất – Năm 2022)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành

6.	62/NQ-TSHN-HĐQT	25/3/2022	Về việc thông qua kế hoạch và các Tài liệu phục vụ cho việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty tổ chức vào ngày 18/4/2022	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
7.	92/NQ-TSHN-HĐQT	18/4/2022	Nghị quyết Phiên họp HĐQT Công ty cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội được tổ chức vào ngày 18/4/2022 (Phiên họp trực tiếp lần thứ hai – Năm 2022)	5/5
8.	117/NQ-TSHN-HĐQT	24/5/2022	Về việc công tác nhân sự Kế toán trưởng Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
9.	118/NQ-TSHN-HĐQT	26/5/2022	Về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2022, mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT và thành viên BKS năm 2022, phân công nhiệm vụ trong HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2026	5/5
10.	119/QĐ-TSHN-HĐQT	26/5/2022	Về việc phân công nhiệm vụ trong HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2026	5/5
11.	143/QĐ-TSHN-HĐQT	14/6/2022	Về việc phê duyệt Thang, bảng lương năm 2022 của Công ty	5/5
12.	146/NQ-TSHN-HĐQT	15/6/2022	Nghị quyết Phiên họp HĐQT Công ty cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội được tổ chức vào ngày 15/6/2022 (Phiên họp trực tiếp lần thứ ba – Năm 2022)	5/5
13.	153/NQ-TSHN-HĐQT	22/6/2022	Về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kinh tế tài chính và bổ nhiệm chức vụ Phụ trách kế toán kiêm Trưởng phòng Kinh tế tài chính của Công ty	5/5
14.	154/QĐ-TSHN-HĐQT	22/6/2022	Về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kinh tế tài chính Công ty	5/5
15.	155/QĐ-TSHN-HĐQT	22/6/2022	Về việc bổ nhiệm chức vụ Phụ trách kế toán kiêm Trưởng phòng Kinh tế tài chính Công ty	5/5

III. Ban kiểm soát Công ty (Báo cáo 06 tháng năm 2022)

1. Thông tin về Thành viên BKS Công ty:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Bà Vũ Thị Hồng Gấm	Trưởng ban	Bổ nhiệm Trưởng BKS từ ngày 18/4/2022	Đại học
2.	Ông Lưu Mạnh Cường	Thành viên	Bổ nhiệm Thành viên BKS từ ngày 18/4/2022	Đại học
3.	Ông Lê Mạnh Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm Thành viên BKS từ ngày 18/4/2022	Đại học

2. Cuộc họp của BKS Công ty:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Vũ Thị Hồng Gấm	3/3	100%	100%	
2.	Ông Lưu Mạnh Cường	3/3	100%	100%	
3.	Ông Lê Mạnh Hùng	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS Công ty đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và cổ đông của Công ty:

- Thực hiện xem xét giám sát, kiểm tra HĐQT và Ban điều hành của Công ty trong việc quản lý, điều hành, công tác quản trị Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022;

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá: việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh; thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Công ty; việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính hệ thống, trung thực và mức độ cân trọng của Ban điều hành Công ty trong quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh trong năm 2022; trong công tác kế toán, sổ sách kế toán; trong việc tổ chức kế toán, thống kê và lập BCTC; trong nội dung BCTC Công ty, các phụ lục và tài liệu liên quan;

- Giám sát các hoạt động của Công ty nhằm tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ; giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ các quy chế khác của Công ty;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Văn phòng Công ty và các chi nhánh như: công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí ...;

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến trao đổi với HĐQT và Ban điều

hành của Công ty trong việc: Thông qua BCTC đã kiểm toán 2020, các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2022, xây dựng và thực hiện kế hoạch 2022, công tác bổ nhiệm và điều chuyển nhân sự Ban điều hành Công ty và các chi nhánh ...;

- Các thành viên trong BKS Công ty có sự thay đổi, tất cả các thành viên BKS cũ đã có đơn từ nhiệm với lý do cá nhân. Việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Thành viên BKS Công ty được thực hiện một cách công khai, minh bạch và đảm bảo tuân thủ đúng điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử bổ sung Thành viên BKS Công ty, và đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua vào ngày 20/4/2022;

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, BKS đã có 02 kỳ làm việc trực tiếp và 02 kỳ làm việc họp trực tuyến hoặc trao đổi qua các thiết bị liên lạc (do bối cảnh dịch bệnh truyền nhiễm COVID – 19 đang diễn biến phức tạp và để bảo vệ sức khỏe cho các thành viên). Các kỳ làm việc này nhằm để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể như sau: BCTC đã kiểm toán 2020; các Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2022; BCTC Quý 1/2022, 06 tháng đầu năm 2022; lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty.

3.1. Đối với HĐQT Công ty: Số lượng Thành viên HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2022 hoạt động đầy đủ theo đúng quy định. Tính đến hết ngày 30/6/2022, BKS Công ty không nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với HĐQT Công ty hay cá nhân các thành viên HĐQT.

3.2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Trong 06 tháng đầu năm 2022, BKS Công ty không nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS:

- BKS Công ty hoạt động độc lập, khách quan trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao nhưng vẫn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công tác kiểm tra giám sát trên tinh thần xây dựng, hợp tác. Theo sát việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT và hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo việc kiểm tra, giám sát được liên tục nhưng không ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty;

- Các Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2022 được gửi đầy đủ đến BKS;

- Các cuộc họp của HĐQT trực tiếp hoặc trực tuyến đều được thực hiện đầy đủ việc mời BKS tham dự và các cuộc họp được tổ chức theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đều được gửi thư điện tử cùng thời điểm đến BKS Công ty;

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến BKS cùng thời điểm và theo cách như đối với các thành viên HĐQT;

- Quyền tiếp cận thông tin của BKS được đảm bảo;

- Tính đến hết ngày 30/6/2022, BKS Công ty không nhận được bất cứ kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Soạn thảo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Quy chế hoạt động của BKS.

IV. Ban Tổng giám đốc Công ty

STT	Thành viên Ban Tổng giám đốc	Ngày/tháng/năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Thành viên Ban Tổng giám đốc
1.	Ông Phạm Quốc Anh – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	03/11/1983	Thạc sỹ	Bổ nhiệm Tổng giám đốc: Từ ngày 16/4/2020 đến nay
2.	Bà Mai Chung Thủy – Phó Tổng giám đốc	14/12/1976	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc: Từ ngày 05/8/2020 đến nay

V. Kế toán trưởng/ Phụ trách kế toán Công ty

Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trần Thị Hiền – Kế toán trưởng	02/2/1976	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm Kế toán trưởng: Từ ngày 22/6/2022
Ông Phạm Gia Huy	30/9/1989	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm Phụ trách kế toán: Từ ngày 22/6/2022

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Năm 2022, Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch, đưa ra giải pháp cụ thể theo quy định về quản trị Công ty để các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT cùng các cán bộ quản lý khác tùy theo từng thời điểm, tùy từng vị trí công tác và chuyên môn nghiệp vụ để tham gia một số chương trình đào tạo, hội thảo, hội nghị và các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn khác để nâng cao nghiệp vụ, cập nhật các thông tin, kiến thức về chuyên môn của mình.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của Công ty (trong 06 tháng đầu năm 2022), được đính kèm.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục II: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa

Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng đầu năm 2022), được đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ Công ty với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có.**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Tính đến hết ngày 30/6/2022, Công ty mua hàng của công ty mà Thành viên HĐQT đang là Thành viên HĐQT của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn, giá trị giao dịch: **3.728.740.000 đồng** (Viết bằng chữ: Ba tỉ bảy trăm hai mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: **Không có.**

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác: **Không có.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty:

Phụ lục III: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng đầu năm 2022), được đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: **Không có.**

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD, PTKT;
- Lưu: VT, TK HĐQT.



Mai Xuân Phong

PHỤ LỤC I

Danh sách về người có liên quan của Công ty (trong 06 tháng đầu năm 2022)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số: 189/BC-TSHN-HĐQT ngày 28 tháng 7 năm 2022)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1.	Mai Xuân Phong	001C534249 - Chứng khoán Bảo Việt	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 12446772, ngày cấp 21/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	18/4/2022			Chủ tịch Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
1.1	Bố: Mai Xuân Thảo		Không	Số 038035000637, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Không
1.2	Anh: Mai Xuân Phương		Không	Số 038062000087, ngày cấp 18/6/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Không
1.3	Chị: Mai Thị Xuân Hương		Không	Số 171443747, ngày cấp 11/11/2011 tại Công an Tỉnh Thanh Hóa	114 Đường Trịnh Khả, Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa				Không
1.4	Chị: Mai Thị Xuân Hoa		Không	Số 038166008504, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung,				Không

					Thanh Xuân, Hà Nội				
1.5	Mẹ vợ: Lưu Thị Tĩnh		Không	Số 010068320, ngày cấp 15/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	Ngõ 99 Phố Vọng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				Không
1.6	Vợ: Lương Ngọc Hương		Không	Số 011786441, ngày cấp 31/12/2014 tại Công an TP. Hà Nội	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
1.7	Con: Mai Lương Ngọc Hân		Không	Số 001300001751, ngày cấp 31/12/2014 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
1.8	Con: Mai Xuân Phúc		Không	Số 001205012179, ngày cấp 30/01/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Không
1.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan – Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 04/2020			Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
1.10	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn		Tổ chức có liên quan – Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN Số 2000104323 ngày cấp ngày 15/01/2016 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Cà Mau	Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.	Tháng 03/2019			Tổ chức có liên quan
2.	Nguyễn Phú Cường	006C080401	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 025068000093, ngày cấp 24/06/2021, Hà Nội	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	18/4/2022			Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
2.1	Bố: Nguyễn Đăng Thông		Không	11609340 ngày 22/9/2003, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội				Không
2.2	Mẹ: Vi Thị		Không	11558523, ngày	Hoàng Cầu, Hà Nội				Không

	Loan			10/11/2003, Hà Nội				
2.3	Vợ: Phan Thị Thanh Thủy	006C067455	Không	001169002922, ngày 20/04/2015, Hà Nội	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội			Cổ đông
2.4	Con: Nguyễn Phan Khánh Linh		Không	1193000267, Hà Nội	Ở Mỹ			Không
2.5	Con: Nguyễn Phan Anh		Không	001200010116 ngày 24/6/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ở Mỹ			Không
2.6	Em ruột; Nguyễn Hữu Trung		Không	011354430, ngày 16/6/2009, Hà Nội	Chung cư Royal City, Hà Nội			Không
2.7	Em dâu: Dương Thị Lan Hương	006C080333	Không	001173000006, ngày 01/10/2012, Hà Nội	Chung cư Royal City, Hà Nội			Cổ đông
2.8	Em: Nguyễn Tiến Dũng		Nhân viên	25075000008, ngày 02/4/2013, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội			Nhân viên
3.	Phạm Quốc Anh	058C193193	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	001083049031 04/07/2022 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	20 Láng Hạ - P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Tp. Hà Nội	18/4/2022		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc - Đại diện phần vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP
3.1	Bố đẻ: Phạm Quốc Đạt		Không	012134741 21/3/2013 Công an Hà Nội	174 Mai Anh Tuấn - Ba Đình - HN			Không
3.2	Mẹ đẻ: Trần Thị Kim Oanh		Không	001160020668 21/1/2020 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	174 Mai Anh Tuấn - Ba Đình - HN			Không
3.3	Mẹ vợ: Hoàng Thị Thanh Thủy		Không	001162010210 16/12/2016 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 9 Ngõ 415 Kim Mã - Ba Đình - HN			Không
3.4	Vợ: Dương		Không	001185004549	P123222 - KĐT			Không

	Hoàng Kim Ngân			10/4/2015 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Times City – Minh Khai – HN				
3.5	Con: Phạm Ngân Giang		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN				Không
3.6	Con: Phạm Anh Khôi		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN				Không
3.7	Em ruột: Phạm Quốc Minh		Không	012848392 19/2/2006 Công an Hà Nội	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN				Không
3.8	Em dâu: Trần Thu Trang		Không	273471774 31/12/2008 Công an Bà Rịa – Vũng Tàu	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN				Không
4.	Nguyễn Thành Trung		Thành viên Hội đồng quản trị	Số 030081019002, ngày cấp 12/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	18/4/2022		Bổ nhiệm	Thành viên Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
4.1	Bố ruột: Nguyễn Hải Đăng		Không	Số 020006866, ngày cấp 14/05/2008 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Không
4.2	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Phương		Không	Số 024936264, ngày cấp 12/05/2008 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Không
4.3	Chị ruột: Nguyễn Thị Hà		Không	Số 022953307, ngày cấp 02/11/2006 tại Công an TP.HCM	172 Kha Vạn Cân, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM				Không
4.4	Chị ruột: Nguyễn Hải An		Không	Số 022953321, ngày cấp 13/01/2010 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Không

4.5	Anh ruột: Nguyễn Trần Bắc		Không	Số 023878533, ngày cấp 02/03/2001 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.6	Em ruột: Nguyễn Ngọc Thủy		Không	Số 023676423, ngày cấp 25/07/2011 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.7	Vợ: Nguyễn Thị Tường Vy		Không	Số 250505390, ngày cấp 23/05/2011 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.8	Con: Nguyễn Doãn Minh Khôi		Không	Sinh năm 2017, chưa có CCCD	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan - Phó Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 2/2020		Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
4.10	CTCP Công nghiệp Thủy sản		Tổ chức có liên quan - Thành viên Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302166033 ngày cấp 12/7/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	244 Bùi văn Ba, P. Tân Thuận Đông, Q.7, TP. HCM	Tháng 04/2019		Tổ chức có liên quan
4.11	CTCP Đồ hộp Hạ Long		Tổ chức có liên quan - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0200344752 ngày cấp 05/3/1999 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hải Phòng	71 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.	Tháng 06/2022		Tổ chức có liên quan
5.	Trần Thị Hiền		Thành viên Hội đồng quản trị	042176000481, 02/01/2019, Cục QLHC về TTXH	Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	18/04/2022		Thành viên Hội đồng quản trị
5.1	Bồ đề: Trần Văn Du		Không	091706822, 13/03/2010, Công An tỉnh Thái Nguyên	Tổ 15 Phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên			Không
5.2	Mẹ đẻ: Trịnh Thị Thao		Không	091868043, 13/03/2010,	Tổ 15 Phường Đồng Quang, TP Thái			

				Công An tỉnh Thái Nguyên	Nguyên				
5.3	Bố chồng: Phạm Xuân Diệu		Không	033045000424, 19/12/2016, Cục QLHC về TTXH	Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên				Không
5.4	Mẹ chồng: Nguyễn Thị Thơ		Không	033147000601, 19/12/2016, Cục QLHC về TTXH	Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên				Không
5.5	Anh trai: Trịnh Thanh Hải		Không	0918464609 ngày cấp 20/11/2010 tại CA tỉnh Thái Nguyên	SN 35E tổ 10, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên				Không
5.6	Chị dâu: La Thị Lan		Không	090630589, 16/06/2017, CA tỉnh Thái Nguyên	SN 35E tổ 10, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên				Không
5.7	Chị gái: Trần Thị Hà		Không	090705056, 26/03/2013, CA Thái Nguyên	Tổ Cầu Trắng, TT Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên				Không
5.8	Anh rể: Trần Ngọc Tuyết		Không	090637665, 11/07/2019, CA tỉnh Thái Nguyên.	Tổ Cầu Trắng, TT Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên				Không
5.9	Chồng: Phạm Văn Hùng		Không	010072000010, 21/04/2020, Cục QLHC về TTXH	Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.				Không
5.10	Con: Phạm Trần Mai Linh		Không	001304006871, 08/12/2021, Cục QLHC về TTXH.	P402, Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.				Không
5.11	Con: Phạm Trường Giang		Không	001207061525, 21/03/2022, Cục QLHC về TTXH	P402, Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.				Không
BAN KIỂM SOÁT									
6.	Vũ Thị Hồng		Trưởng Ban	Số 036172009920,	62/29/17 Lâm Văn	18/4/2022		Bổ	Trưởng Ban kiểm

	Gám		kiểm soát	ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bến, Quận 7, TP.HCM			nhiệm	soát
6.1	Bố ruột: Vũ Văn Cảo		Không	Số 036044003989, ngày cấp 09/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định				Không
6.2	Mẹ ruột: Phạm Thị Tuyết Nhưng		Không	Số 036148012147, ngày cấp 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định				Không
6.3	Mẹ chồng: Ngô Thị Mai Hiền		Không	Số 015140000067, ngày cấp 13/4/2021 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	Số 504 Điện Biên, Phường Yên Ninh, TP. Yên Bái, Tỉnh yên Bái				Không
6.4	Em ruột: Vũ Thị Hong Vinh		Không	Số 036175000174, ngày cấp 17/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định				Không
6.5	Em rể: Nguyễn Xuân Tiến		Không	Số 036070021168, ngày cấp 07/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định				Không
6.6	Em ruột: Vũ Thị Hong Chiên		Không	Số 036181012171, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	301/31 Trần Xuân Soạn, Quận 7, TP.HCM				Không
6.7	Chồng: Hà Quyết Chiến		Không	Số 015065000045, ngày cấp 27/6/2019 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM				Không
6.8	Con ruột: Hà Vũ Phương Thảo		Không	Số 010197001056, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM				Không
6.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan – Kế toán trưởng	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 10/2020			Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên

				tư TP.HCM					5%)
6.10	CTCP Thủy đặc sản		Tổ chức có liên quan – Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0302598530 ngày cấp 15/4/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	B23/63, Hoàng Phan Thái, Xã Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.	Tháng 04/2018			Tổ chức có liên quan
7.	Lưu Mạnh Cường		Thành viên Ban kiểm soát	Số 079095010881, ngày cấp 02/12/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22-24-26 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM	18/4/2022		Bổ nhiệm	Thành viên Ban kiểm soát
7.1	Bố ruột: Lưu Phùng Tiến		Không	Số 022044363, ngày cấp 27/05/2010 tại Công an TP.HCM	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q.Phú Nhuận, TP.HCM				Không
7.2	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Nguyệt Thu		Không	Số 023783520, ngày cấp 27/05/2010 tại Công an TP.HCM	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q.Phú Nhuận, TP.HCM				Không
7.3	Em ruột: Lưu Bình An		Không	Số 079200007301, ngày cấp 24/08/2016 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q.Phú Nhuận, TP.HCM				Không
7.4	Em ruột: Lưu Thiên Ái		Không	Số 079304026225, ngày cấp 23/07/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q.Phú Nhuận, TP.HCM				Không
7.5	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan - Chuyên viên Quản lý Danh mục đầu tư	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Tháng 10/2020			Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
7.6	CTCP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0200140967 ngày cấp 11/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	Số 2 Phan Đình Phùng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.	Tháng 06/2022			Tổ chức có liên quan

7.7	CTCP Vật tư Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKKD số 0200287409 ngày cấp 06/11/2012 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	Số 226 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	Từ 10/2021			Tổ chức có liên quan
7.8	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKKD số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	Tháng 4/2022			Tổ chức có liên quan
8.	Lê Mạnh Hùng	003C116743 CK SSI	Thành viên Ban kiểm soát và Phó Phòng Kinh doanh	Số 001069024814, ngày cấp 25/04/2022 tại Cục QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di, P Nam đồng, Q Đống đa, Hà nội	18/4/2022		Bổ nhiệm	Thành viên Ban kiểm soát và Phó Phòng Kinh doanh
8.1	Bố vợ: Nam Ngọc Giao		Không	Số 011036001546, ngày cấp 20/10/2018 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	B205-78 Láng hạ - P.Láng hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
8.2	Mẹ vợ: Nguyễn Bội Hoàn		Không	Số 001140003393, ngày cấp 20/10/2018 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	B205-78 Láng hạ - P.Láng hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
8.3	Chị gái: Lê Thị Ánh Tuyết		Không	Số 001159010496, ngày cấp 18/07/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	217 Phố Vọng- P.Đông tâm - Q. Hai Bà Trưng – Hà Nội				Không
8.4	Chị gái: Lê Thị Lan Xuân		Không	Số 010148028, ngày cấp 24/11/2005 tại Công an Hà Nội	Số 1 ngách 30 ngõ Tân Lạc - Đại La - P.Trương Định - Q.Hai Bà Trưng – Hà Nội				Không
8.5	Chị gái: Lê Thị Xuân Sinh		Không	Số 011072593, ngày cấp 13/11/2007 tại Công an Hà Nội	104-E4 Bách khoa - P.Bách khoa - Q.Hai Bà Trưng - Hà Nội				Không
8.6	Vợ: Nam Thị Thu Hương	0001003682 CK	Không	Số 001171028043, ngày cấp	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di - P.Nam đồng				Không

		VNDIRECT		11/04/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	- Q.Đống Đa - Hà Nội				
8.7	Con ruột: Lê Hương Bảo Linh		Không	Số 013466739, ngày cấp 11/02/2012 tại Công an Hà Nội	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di-P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
8.8	Con ruột: Lê Hương Hà Linh		Không	Số 001304017136, ngày cấp 10/04/2019 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di-P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội				Không
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
9.	Mai Chung Thủy		Phó Tổng giám đốc	Số 001176024153, ngày cấp 02/12/2019, Cục Cảnh sát QLHC về trật tự XH	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	05/8/2020			Phó Tổng giám đốc
9.1	Bố đẻ: Mai Xuân Tắc		Không	Số 038050003893, ngày cấp 12/10/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P605, 299 Cầu Giấy, Hà Nội				Không
9.2	Bố chồng: Nguyễn Phương Ngôn		Không	Số 033045000106, ngày cấp 11/6/2015, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội				Không
9.3	Mẹ chồng: Lương Thị Cẩm		Không	Số 031151001699, ngày cấp 18/9/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội				Không
9.4	Chồng: Nguyễn Văn Hùng		Không	Số 031076000104, ngày cấp 26/6/2014, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội				Không
9.5	Con gái:		Không	Số 001305006448,	Phòng 501, B21,				Không

	Nguyễn Mai Thùy Dương			ngày cấp 26/11/2019, Cục Cảnh Sát QL Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội	Nam Thành Công, Hà nội				
9.6	Con trai: Nguyễn Đăng Phú Đức		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội				Không
9.7	Em trai: Mai Xuân Tứ		Không	Số 001084031461, ngày cấp 30/8/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 3D nhách 6/6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội				Không
9.8	Em dâu: Ngô Thùy My		Không	Số 001191016751, ngày cấp 07/09/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 3D nhách 6/6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội				Không

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

10.	Phạm Gia Huy		Phụ trách kế toán	001089005753, cấp ngày 27/04/2021, Cục QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	22/6/2022		Bổ nhiệm	Phụ trách kế toán
10.1	Mẹ: Nguyễn Thị Huyền		Không	031161002055, cấp ngày 24/06/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
10.2	Anh ruột: Phạm Gia Minh		Không	001085002973, cấp ngày 07/06/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
10.3	Vợ: Vũ Thị Kim Anh		Không	036191005217, cấp ngày 10/07/2021, Cục QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
10.4	Con: Phạm Gia Linh		Không	Còn nhỏ	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội				Không
10.5	Bố vợ: Vũ Văn		Không	036067003321, cấp	Đội 5, thôn Nam				Không

	Viên			ngày 25/04/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Lạng, Xã Trục Tuấn, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định				
10.6	Mẹ vợ: Trần Thị Phụng		Không	036168002076, Cấp ngày 25/04/2021 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đội 5, thôn Nam Lạng, Xã Trục Tuấn, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định				Không
10.7	Chị dâu: Lê Thị Hải Yến		Không	001189012521, cấp ngày 24/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.				Không
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY									
11.	Đặng Thị Thơi	021C107702	Người phụ trách quản trị kiểm Thư ký Công ty – Phó phòng Kế toán Tài chính	033183008460, ngày 28/3/2021, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH.	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội	23/7/2020			Người phụ trách quản trị kiểm Thư ký Công ty - Phó phòng Kế toán Tài chính
11.1	Bố đẻ: Đặng Quang Tư		Không	145681934 28/05/2011 CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên				Không
11.2	Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hoạt		Không	145585638 12/11/2009 CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên				Không
11.3	Bố chồng: Lê Xuân Dương		Không	030042000535, 21/03/2018 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Châu Khê, Xã Thúc Kháng, Huyện Bình Giang Tỉnh Hải Dương				Không
11.4	Mẹ chồng: Lê Thị Chiên		Không	140092266, 18/07/2011, CA Hải Dương	Thôn Châu Khê, Xã Thúc Kháng, Huyện Bình Giang Tỉnh Hải Dương				Không
11.5	Chồng: Lê Đức Mạnh		Không	013013525, 02/01/2008, CA Hà Nội	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Không
11.6	Con trai: Lê		Không	030206000728,	CT1-A10 KĐT Nam				Không

	Đức Anh			ngày 28/3/2022, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội				
11.7	Con trai: Lê Đức Quân		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Không
11.8	Anh trai: Đặng Ngọc Thi		Không	145011821, 05/04/2014, CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên				Không
11.9	Chị gái: Đặng Thị Thao		Không	033181000557, 21/07/2015, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên				Không
11.10	Em gái: Đặng Thị Lan Hương		Không	145282827, 12/11/2009 CA Hưng Yên	Yên Mỹ, Hưng Yên				Không
CỔ ĐỒNG LỚN									
12.	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Cổ đông nhà nước - cổ đồng lớn (cổ đồng sở hữu trên 5%)	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM			Cổ đồng nhà nước - cổ đồng lớn	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội là Công ty con của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP, Tổng công ty sở hữu: 5.934.000 cổ phiếu, chiếm 59,34% vốn điều lệ của Công ty
12.01	Hoàng Ngọc Thạch		Chủ tịch Hội đồng quản trị SEAPRODEX	Số 001075025146, ngày cấp 15/06/2020 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10A Phạm Đình Hổ, P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Người quản lý của SEAPRODEX
12.02	Đinh Tiến Long		Thành viên Hội đồng quản trị SEAPRODEX	Số 014082000072, ngày cấp 09/03/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về	P 1212, Tòa G2, Chung cư Vinhomes Greenbay, số 7 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ				Người quản lý của SEAPRODEX

				Dân cư	Liêm, TP. Hà Nội				
12.03	Mai Xuân Phong		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc SEAPRODEX	Số 12446772, ngày cấp 21/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM				Người quản lý và Người đại diện theo pháp luật của SEAPRODEX
12.04	Huỳnh Thị Kim Loan		Thành viên Hội đồng quản trị SEAPRODEX	Số B7477284, ngày cấp 19/02/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh	Căn hộ A1.16 CC EhomeS, Đường Đỗ Xuân Hợp, Phường Phú Hữu, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
12.05	Trương Bảo Kim		Thành viên Hội đồng quản trị SEAPRODEX	Số 025642782, ngày cấp 12/6/2012 tại Công an TP.HCM	T2A 29.02, Chung cư Masteri, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
12.06	Nguyễn Thành Trung		Phó Tổng giám đốc SEAPRODEX	Số 030081019002, ngày cấp 12/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
12.07	Lê Vĩnh Hòa		Phó Tổng giám đốc SEAPRODEX	Số 048082006750, ngày cấp 10/02/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM				Người quản lý của SEAPRODEX
12.08	Vũ Thị Hồng Gấm		Kế toán trưởng SEAPRODEX	Số 036172009920, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM				Người quản lý của SEAPRODEX
13.	Nguyễn Phú Cường	006C080401	Cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)	Số 025068000093, ngày cấp 24/06/2021, Hà Nội	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội			Cổ đông lớn	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Sở hữu: 2.400.000 cổ phiếu, chiếm 24% vốn điều lệ của Công ty

PHỤ LỤC II

Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng đầu năm 2022)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số: 189/BC-TSHN-HĐQT ngày 28 tháng 7 năm 2022)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
GIAO DỊCH MUA HÀNG (Tính đến hết ngày 30/6/2022)								
1.	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	Cổ đông lớn (Tổng công ty sở hữu 5.934.000 cổ phần, chiếm 59,34% vốn điều lệ của Công ty) và có 03 Thành viên Đại diện vốn là Thành viên HĐQT	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	06 tháng đầu năm 2022		373.261.000 VND	Mua hàng

PHỤ LỤC III

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng đầu năm 2022)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số: 189/BC-TSHN-HĐQT ngày 29 tháng 7 năm 2022)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (ngày ĐK cuối cùng 18/03/2022)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1.	Mai Xuân Phong	001C534249 - Chứng khoán Bảo Việt	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 012446772, ngày cấp 21/3/2012 tại Công An TP.Hà Nội	22-24-26 Mạc Thị Bưởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	2.434.000 cổ phiếu	chiếm 24,34% vốn điều lệ	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
1.1	Bố: Mai Xuân Thảo		Không	Số 038035000637, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.2	Anh: Mai Xuân Phương		Không	Số 038062000087, ngày cấp 18/6/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.3	Chị: Mai Thị Xuân Hương		Không	Số 171443747, ngày cấp	114 Đường Trịnh Khả, Phường Đông Vệ, TP	0 cổ phiếu	0%	

				11/11/2011 tại Công an Tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa			
1.4	Chị: Mai Thị Xuân Hoa		Không	Số 038166008504, ngày cấp 17/8/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ 1510 Tòa 24 T3 TX Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.5	Mẹ vợ: Lưu Thị Tình		Không	Số 010068320, ngày cấp 15/3/2012 tại Công an TP. Hà Nội	Ngõ 99 Phố Vọng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
1.6	Vợ: Lương Ngọc Hương		Không	Số 011786441, ngày cấp 31/12/2014 tại Công an TP. Hà Nội	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
1.7	Con: Mai Lương Ngọc Hân		Không	Số 001300001751, ngày cấp 31/12/2014 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
1.8	Con: Mai Xuân Phúc		Không	Số 001205012179, ngày cấp 30/01/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B1501, CC The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
1.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan – Thành viên Hội đồng quản	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	5.934.000 cổ phiếu	59,34%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ

			trị, kiêm Tổng giám đốc	Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM				đồng sở hữu trên 5%)
1.10	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn		Tổ chức có liên quan – Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN Số 2000104323 ngày cấp ngày 15/01/2016 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Cà Mau	Khu vực 1, Khóm 3, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
2.	Nguyễn Phú Cường	006C080401	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	025068000093 24/06/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	2.400.000 cổ phiếu	24%	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
2.1	Bố: Nguyễn Đăng Thông		Không	11609340 ngày 22/9/2003, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
2.2	Mẹ: Vi Thị Loan		Không	11558523, 10/11/2003, Hà Nội	Hoàng Cầu, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
2.3	Vợ: Phan Thị Thanh Thủy	006C067455	Không	001169002922, ngày 20/04/2015, Hà Nội	15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	5.000 cổ phiếu	0,05%	Cổ đông
2.4	Con: Nguyễn Phan Khánh Linh		Không	1193000267, Hà Nội	Ở Mỹ	0 cổ phiếu	0%	
2.5	Con: Nguyễn Phan Anh		Không	001200010116 ngày 24/6/2021, Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ở Mỹ	0 cổ phiếu	0%	
2.6	Em ruột: Nguyễn Hữu Trung		Không	011354430, 16/6/2009, Hà Nội	Chung cư Royal City, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
2.7	Em dâu: Dương Thị Lan Hương	006C080333	Không	001173000006, 01/10/2012, Hà Nội	Chung cư Royal City, Hà Nội	67.296 cổ phiếu	0,67%	Cổ đông

2.8	Em: Nguyễn Tiến Dũng		Nhân viên	25075000008, 02/4/2013, HN	Hoàng Cầu, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
3.	Phạm Quốc Anh	058C193193	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	001083049031 04/07/2022 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	20 Láng Hạ - P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Tp. Hà Nội	1.500.000 cổ phiếu	chiếm 15% vốn điều lệ	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc - Đại diện phần vốn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP
3.1	Bố đẻ: Phạm Quốc Đạt		Không	012134741 21/3/2013 Công an Hà Nội	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.2	Mẹ đẻ: Trần Thị Kim Oanh		Không	001160020668 21/1/2020 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.3	Mẹ vợ: Hoàng Thị Thanh Thủy		Không	001162010210 16/12/2016 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 9 Ngõ 415 Kim Mã – Ba Đình - HN	0 cổ phiếu	0%	
3.4	Vợ: Dương Hoàng Kim Ngân		Không	001185004549 10/4/2015 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.5	Con: Phạm Ngân Giang		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.6	Con: Phạm Anh Khôi		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	P123222 – KĐT Times City – Minh Khai – HN	0 cổ phiếu	0%	
3.7	Em ruột: Phạm Quốc Minh		Không	012848392 19/2/2006 Công an Hà Nội	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN	0 cổ phiếu	0%	

3.8	Em dâu: Trần Thu Trang		Không	273471774 31/12/2008 Công an Bà Rịa – Vũng Tàu	174 Mai Anh Tuấn – Ba Đình – HN	0 cổ phiếu	0%	
4.	Nguyễn Thành Trung		Thành viên Hội đồng quản trị	Số 030081019002, ngày cấp 12/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	41 đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	2.000.000 cổ phiếu	chiếm 20% vốn điều lệ	Đại diện phần vốn của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP
4.1	Bố ruột: Nguyễn Hải Đăng		Không	Số 020006866, ngày cấp 14/05/2008 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.2	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Phương		Không	Số 024936264, ngày cấp 12/05/2008 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.3	Chị ruột: Nguyễn Thị Hà		Không	Số 022953307, ngày cấp 02/11/2006 tại Công an TP.HCM	172 Kha Vạn Cân, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	
4.4	Chị ruột: Nguyễn Hải An		Không	Số 022953321, ngày cấp 13/01/2010 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	

4.5	Anh ruột: Nguyễn Trần Bắc		Không	Số 023878533, ngày cấp 02/03/2001 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.6	Em ruột: Nguyễn Ngọc Thủy		Không	Số 023676423, ngày cấp 25/07/2011 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.7	Vợ: Nguyễn Thị Tường Vy		Không	Số 250505390, ngày cấp 23/05/2011 tại Công an TP.HCM	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.8	Con: Nguyễn Doãn Minh Khôi		Không	Sinh năm 2017, chưa có CCCD	Số 41 đường 20, KP4, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	
4.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan - Phó Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	5.934.000 cổ phiếu	59,34%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
4.10	CTCP Công nghiệp Thủy sản		Tổ chức có liên quan - Thành viên Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302166033 ngày cấp 12/7/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	244 Bùi văn Ba, P. Tân Thuận Đông, Q.7, TP. HCM	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan

4.11	CTCP Đồ hộp Hạ Long		Tổ chức có liên quan - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0200344752 ngày cấp 05/3/1999 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hải Phòng	71 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
5.	Trần Thị Hiền		Thành viên Hội đồng quản trị	042176000481, 02/01/2019, Cục QLHC về TTXH	Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	700 cổ phiếu	0,007%	Thành viên Hội đồng quản trị
5.1	Bố đẻ: Trần Văn Du		Không	091706822, 13/03/2010, Công An tỉnh Thái Nguyên	Tổ 15 Phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.2	Mẹ đẻ: Trịnh Thị Thao		Không	091868043, 13/03/2010, Công An tỉnh Thái Nguyên	Tổ 15 Phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.3	Bố chồng: Phạm Xuân Diệu		Không	033045000424, 19/12/2016, Cục QLHC về TTXH	Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái CHâu, tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
5.4	Mẹ chồng: Nguyễn Thị Thơ		Không	033147000601, 19/12/2016, Cục QLHC về TTXH	Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái CHâu, tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
5.5	Anh trai: Trịnh Thanh Hải		Không	0918464609 ngày cấp 20/11/2010 tại CA tỉnh Thái Nguyên	SN 35E tổ 10, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.6	Chị dâu: La Thị Lan		Không	090630589, 16/06/2017, CA tỉnh Thái Nguyên	SN 35E tổ 10, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	

5.7	Chị gái: Trần Thị Hà		Không	090705056, 26/03/2013, CA Thái Nguyên	Tổ Cầu Tráng, TT Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.8	Anh rể: Trần Ngọc Tuyết		Không	090637665, 11/07/2019, CA tỉnh Thái Nguyên.	Tổ Cầu Tráng, TT Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	0 cổ phiếu	0%	
5.9	Chồng: Phạm Văn Hùng		Không	010072000010, 21/04/2020, Cục QLHC về TTXH	Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
5.10	Con: Phạm Trần Mai Linh		Không	001304006871, 08/12/2021, Cục QLHC về TTXH.	P402, Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	
5.11	Con: Phạm Trường Giang		Không	001207061525, 21/03/2022, Cục QLHC về TTXH	P402, Nhà C10 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	

BAN KIỂM SOÁT

6.	Vũ Thị Hồng Gấm		Trưởng Ban kiểm soát	Số 036172009920, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	Trưởng Ban kiểm soát
6.1	Bố ruột: Vũ Văn Cáo		Không	Số 036044003989, ngày cấp 09/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
6.2	Mẹ ruột: Phạm Thị Tuyết Nhung		Không	Số 036148012147, ngày cấp 12/8/2021 tại Cục	Thôn Trung Nghĩa, Xã Liên Minh, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%	

				Cảnh sát QLHC về TTXH				
6.3	Mẹ chồng: Ngô Thị Mai Hiền		Không	Số 015140000067, ngày cấp 13/4/2021 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	Số 504 Điện Biên, Phường Yên Ninh, TP. Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	0 cổ phiếu	0%	
6.4	Em ruột: Vũ Thị Hong Vinh		Không	Số 036175000174, ngày cấp 17/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
6.5	Em rể: Nguyễn Xuân Tiến		Không	Số 036070021168, ngày cấp 07/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	618 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
6.6	Em ruột: Vũ Thị Hong Chiên		Không	Số 036181012171, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	301/31 Trần Xuân Soạn, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
6.7	Chồng: Hà Quyết Chiên		Không	Số 015065000045, ngày cấp 27/6/2019 tại Cục ĐKQLCT & DLQG về DC	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
6.8	Con ruột: Hà Vũ Phương Thảo		Không	Số 010197001056, ngày cấp	62/29/17 Lâm Văn Bền, Quận 7, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	

				20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
6.9	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan – Kế toán trưởng	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	5.934.000 cổ phiếu	59,34%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
6.10	CTCP Thủy đặc sản		Tổ chức có liên quan – Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0302598530 ngày cấp 15/4/2020 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. HCM	B23/63, Hoàng Phan Thái, Xã Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
7.	Lưu Mạnh Cường		Thành viên Ban kiểm soát	Số 079095010881, ngày cấp 02/12/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22-24-26 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	Thành viên Ban kiểm soát
7.1	Bố ruột: Lưu Phùng Tiến		Không	Số 022044363, ngày cấp 27/05/2010 tại Công an TP.HCM	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
7.2	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Nguyệt Thu		Không	Số 023783520, ngày cấp 27/05/2010 tại Công an TP.HCM	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
7.3	Em ruột: Lưu Bình An		Không	Số 079200007301, ngày cấp 24/08/2016 tại	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	

				Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.4	Em ruột: Lưu Thiên Ái		Không	Số 079304026225, ngày cấp 23/07/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, P.10, Q.Phủ Nhuận, TP.HCM	0 cổ phiếu	0%	
7.5	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP		Tổ chức có liên quan - Chuyên viên Quản lý Danh mục đầu tư	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 08/11/2018 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	5.934.000 cổ phiếu	59,34%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
7.6	CTCP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0200140967 ngày cấp 11/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	Số 2 Phan Đình Phùng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
7.7	CTCP Vật tư Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKKD số 0200287409 ngày cấp 06/11/2012 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hải Phòng	Số 226 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
7.8	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Tổ chức có liên quan - Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKKD số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Đà Nẵng	Số 01 Bùi Quốc Hưng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
8.	Lê Mạnh Hùng	003C116743 CK SSI	Thành viên Ban kiểm soát và Phó phòng kinh doanh	Số 001069024814 ngày cấp 25/04/2022 tại Cục QLHC về	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di, P Nam đồng , Q Đống Đa , Hà nội	1.400 cổ phiếu	0,014%	Thành viên Ban kiểm soát và Phó phòng kinh doanh

				TTXH				
8.1	Bố vợ: Nam Ngọc Giao		Không	Số 011036001546 ngày cấp 20/10/2018 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	B205-78 Láng hạ - P.Láng hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.2	Mẹ vợ: Nguyễn Bội Hoàn		Không	Số 001140003393 ngày cấp 20/10/2018 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	B205-78 Láng hạ - P.Láng hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.3	Chị gái: Lê Thị Ánh Tuyết		Không	Số 001159010496 ngày cấp 18/07/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	217 Phố Vọng-P.Đồng tâm - Q. Hai Bà Trưng – Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.4	Chị gái: Lê Thị Lan Xuân		Không	Số 010148028 ngày cấp 24/11/2005 tại Công an Hà Nội	Số 1 ngách 30 ngõ Tân Lạc - Đại La -P.Trương Định -Q.Hai Bà Trưng – Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.5	Chị gái: Lê Thị Xuân Sinh		Không	Số 011072593 ngày cấp 13/11/2007 tại Công an Hà Nội	104-E4 Bách khoa - P.Bách khoa - Q.Hai Bà Trưng - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.6	Vợ: Nam Thị Thu Hương	0001003682 CK VNDIRECT	Không	Số 001171028043 ngày cấp 11/04/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di - P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	

8.7	Con ruột: Lê Hương Bảo Linh		Không	Số 013466739 ngày cấp 11/02/2012 tại Công an Hà Nội	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di-P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
8.8	Con ruột: Lê Hương Hà Linh		Không	Số 001304017136 ngày cấp 10/04/2019 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	15 Ngõ 119/24 Hồ Đắc Di-P.Nam đồng - Q.Đống Đa - Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
9.	Mai Chung Thủy		Phó Tổng giám đốc	001176024153, 02/12/2019, Cục Cảnh sát QLHC về trật tự XH	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	Phó Tổng giám đốc
9.1	Bố đẻ: Mai Xuân Tắc		Không	038050003893, 12/10/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P605, 299 Cầu Giấy, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
9.2	Bố chồng: Nguyễn Phương Ngôn		Không	033045000106, 11/6/2015, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	
9.3	Mẹ chồng: Lương Thị Cẩm		Không	031151001699, 18/9/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	
9.4	Chồng: Nguyễn Văn Hùng		Không	031076000104, 26/6/2014, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	
9.5	Con gái: Nguyễn Mai Thùy Dương		Không	001305006448, 26/11/2019, Cục Cảnh Sát QL	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	

				Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội				
9.6	Con trai: Nguyễn Đặng Phú Đức		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Phòng 501, B21, Nam Thành Công, Hà nội	0 cổ phiếu	0%	
9.7	Em trai: Mai Xuân Tứ		Không	001084031461, 30/8/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 3D ngách 6/6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
9.8	Em dâu: Ngô Thùy My		Không	001191016751, 07/09/2018, Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 3D ngách 6/6 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN								
10.	Phạm Gia Huy		Phụ trách kế toán	001089005753, cấp ngày 27/04/2021, Cục QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phần	0%	Phụ trách kế toán
10.1	Mẹ: Nguyễn Thị Huyền		Không	031161002055, cấp ngày 24/06/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
10.2	Anh ruột: Phạm Gia Minh		Không	001085002973, cấp ngày 07/06/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
10.3	Vợ: Vũ Thị Kim Anh		Không	036191005217, cấp ngày 10/07/2021, Cục QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
10.4	Con: Phạm Gia Linh		Không	Còn nhỏ	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP.	0 cổ phiếu	0%	

					Hà Nội			
10.5	Bố vợ: Vũ Văn Viên		Không	036067003321, cấp ngày 25/04/2021, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đội 5, thôn Nam Lạng, Xã Trục Tuấn, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
10.6	Mẹ vợ: Trần Thị Phụng		Không	036168002076, Cấp ngày 25/04/2021 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đội 5, thôn Nam Lạng, Xã Trục Tuấn, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định	0 cổ phiếu	0%	
10.7	Chị dâu: Lê Thị Hải Yến		Không	001189012521, cấp ngày 24/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.	0 cổ phiếu	0%	

NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY

11.	Đặng Thị Thơi	021C107702	Người phụ trách quản trị kiểm Thư ký Công ty – Phó phòng Kế toán Tài chính	033183008460, ngày 28/3/2022, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	Người phụ trách quản trị kiểm Thư ký Công ty – Phó phòng Kế toán Tài chính
11.1	Bố đẻ: Đặng Quang Tư		Không	145681934, 28/05/2011 CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
11.2	Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hoạt		Không	145585638, 12/11/2009, CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
11.3	Bố chồng: Lê Xuân Dương		Không	030042000535, 21/03/2018 Cục Cảnh sát	Thôn Châu Khê, Xã Thúc Kháng, Huyện Bình Giang Tỉnh Hải	0 cổ phiếu	0%	

				ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Dương			
11.4	Mẹ chồng: Lê Thị Chiên		Không	140092266, 18/07/2011, CA Hải Dương	Thôn Châu Khê, Xã Thức Kháng, Huyện Bình Giang Tỉnh Hải Dương.	0 cổ phiếu	0%	
11.5	Chồng: Lê Đức Mạnh		Không	013013525, 02/01/2008, CA Hà Nội	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
11.6	Con trai: Lê Đức Anh		Không	030206000728, ngày 28/3/2022, Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
11.7	Con trai: Lê Đức Quân		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	CT1-A10 KĐT Nam Trung Yên, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	
11.8	Anh trai: Đặng Ngọc Thi		Không	145011821, 05/04/2014, CA Hưng Yên	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
11.9	Chị gái: Đặng Thị Thao		Không	033181000557, 21/07/2015, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	
11.10	Em gái: Đặng Thị Lan Hương		Không	145282827, 12/11/2009, CA Hưng Yên	Yên Mỹ, Hưng Yên	0 cổ phiếu	0%	

